

Số: /NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025.

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 12 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành việc ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh năm 2025, như sau:

1. Kỳ họp giữa năm 2025:

1.1. Thời gian: Dự kiến tổ chức vào đầu tháng 7 năm 2025.

1.2. Nội dung xem xét các báo cáo và các tờ trình

a) Báo cáo:

- Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm của Thường trực, các Ban của HĐND, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực HĐND.

- Báo cáo của Thường trực HĐND về kết quả giám sát việc giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp cuối năm 2024.

- Báo cáo tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp giữa năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Báo cáo giám sát chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về "Công tác quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục Mầm non và Tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2022 - 2024".

- Báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

- Các báo cáo khác: Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2024, ước thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh An Giang; Kết quả thực hiện việc lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số); Công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giai đoạn năm 2024 đến tháng 3 năm 2025 và các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh.

b) Tờ trình:

- Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2026.

- Các tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh. (*Đính kèm phụ lục I*)

c) Tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn.

2. Kỳ họp cuối năm 2025:

2.1. Thời gian: Dự kiến tổ chức vào đầu tháng 12 năm 2025.

2.2. Nội dung xem xét các báo cáo và các tờ trình

- Báo cáo công tác năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Báo cáo công tác đầu năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; báo cáo tài chính nhà

nước tỉnh An Giang năm 2024; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân.

- Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp giữa năm 2025.

- Báo cáo tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp cuối năm 2025 HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025”.

- Các báo cáo khác: Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trong việc chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân ở khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 687/KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tỉnh; Công tác xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh An Giang giai đoạn năm 2024 đến tháng 6 năm 2025 và những các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Tờ trình:

- Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2026.

- Tờ trình, dự thảo Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh năm 2026 (nếu có).

- Các tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh. (*Đính kèm phụ lục II*)

c) Tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn.

3. Kỳ họp chuyên đề:

Thực hiện theo khoản 2 Điều 78 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh:

- + Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này Thường trực Hội

đồng nhân dân quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh theo thẩm quyền.

+ Chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch chi tiết tổ chức kỳ họp giữa năm, cuối năm 2025 và các kỳ họp chuyên đề (*nếu có*).

- Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại An Giang, Báo Nhân dân tại An Giang, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh An Giang;
- Báo An Giang, Đài PT - TH An Giang, Website tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-Linh.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nưng

Phụ lục I

DANH MỤC CÁC TỜ TRÌNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN DỰ KIẾN TRÌNH TẠI KỲ HỌP GIỮA NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số/TTr-HĐND ngày tháng 12 năm 2024)

1. Tờ trình ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.
2. Tờ trình ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.
3. Tờ trình ban hành Nghị quyết ý kiến về phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách nhà nước.
4. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang.
5. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.
6. Tờ trình ban hành Nghị quyết ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thẩm định trên địa bàn tỉnh An Giang.
7. Tờ trình ban hành Nghị quyết ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thẩm định trên địa bàn tỉnh An Giang.
8. Tờ trình ban hành Nghị quyết hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 14/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
9. Tờ trình ban hành Nghị quyết bổ sung danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất năm 2025.
10. Tờ trình ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 14/4/2022, Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 và Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

11. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh).
12. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh).
13. Tờ trình ban hành Nghị quyết ban hành Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang.
14. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang.
15. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh An Giang.
16. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.
17. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ cho giáo viên và trẻ em tham gia dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh An Giang.
18. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh An Giang
19. Tờ trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt trên địa bàn tỉnh An Giang.
20. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC TỜ TRÌNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN DỰ KIẾN TRÌNH TẠI KỲ HỌP CUỐI NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số/TTr-HĐND ngày tháng 12 năm 2024)

1. Tờ trình ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương.
2. Tờ trình ban hành Nghị quyết phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn vốn ngân sách địa phương.
3. Tờ trình ban hành Nghị quyết phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương.
4. Tờ trình ban hành Nghị quyết phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.
5. Tờ trình ban hành Nghị quyết phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.
6. Tờ trình ban hành Nghị quyết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn giai đoạn 2021-2030, giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030.
7. Tờ trình ban hành Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2024.
8. Tờ trình ban hành Nghị quyết phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2026.
9. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2026.
10. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2026 – 2030 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang.
11. Tờ trình ban hành Nghị quyết Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030.
12. Tờ trình ban hành Nghị quyết về việc điều chỉnh tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh An Giang năm 2025.
13. Tờ trình ban hành Nghị quyết về việc tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh An Giang năm 2026.

14. Tờ trình ban hành Nghị quyết Kế hoạch vay, trả nợ 05 năm giai đoạn 2026 – 2030 của ngân sách tỉnh An Giang.

15. Tờ trình ban hành Nghị quyết hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

16. Tờ trình ban hành Nghị quyết danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất năm 2026.

17. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định và Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026.

18. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh An Giang.

19. Tờ trình ban hành Nghị quyết về việc đặt tên đường trên địa bàn huyện Thoại Sơn.

20. Tờ trình ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 19/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan Khu du lịch Núi Cám.

21. Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định mức khen thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh An Giang đạt thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế từ nguồn ngân sách địa phương.

22. Tờ trình ban hành Nghị quyết giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026.

23. Tờ trình ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/2023/NQ HĐND, ngày 30 tháng 3 năm 2023 “Nghị quyết Quy định chính sách giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động trên địa bàn tỉnh An Giang.

24. Tờ trình ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030.

25. Tờ trình ban hành Nghị quyết Đồ án Quy hoạch hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu An Giang, tỉnh An Giang đến năm 2045.

26. Tờ trình ban hành Nghị quyết Nhiệm vụ Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Định Thành.

27. Tờ trình ban hành Nghị quyết Nhiệm vụ Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Bình Hòa mở rộng.

28. Tờ trình ban hành Nghị quyết Nhiệm vụ Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực cửa khẩu Vĩnh Xương./.